| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH ĐỒNG THÁP** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 138/2019/HS-PT
Ngày: 07 - 6 - 2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng.

*Các Thẩm phán:* Ông Lê Khắc Thịnh.

Ông Nguyễn Văn Vững.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Hồng Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Văn Nên - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 91/2019/TLPT-HS ngày 16 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo Lê Thị Hoàng H, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2019/HS-ST ngày 05 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

*- Bị cáo kháng cáo:*

Lê Thị Hoàng H, sinh năm 1974 tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: Số x, rạch N, khóm T, phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn L và bà Trần Thị H (chết); có chồng là Nguyễn Văn B và có 02 người con, con lớn sinh năm 1994 và con nhỏ sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam: Không, bị cáo đang tại ngoại; có mặt.

*- Người bào chữa cho bị cáo*: Ông Cao Minh T, Luật sư Văn phòng luật sư C thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đồng Tháp; có mặt.

Ngoài ra trong vụ án bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 03/9/2018, bị cáo Lê Thị Hoàng H đi cùng với các con ruột là Nguyễn Thị Kim S, Nguyễn Thị Ngọc G; các con rể là Lê Văn T, Lê Văn N và cháu họ là Võ Thị Lan A đến nhà mẹ chồng của chị S là bà Nguyễn Thị D tại số x, ấp Đ, xã T, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp để giải quyết mâu thuẫn giữa chị S và bà D (là con dâu và mẹ chồng).

Khi đến trước tiệm tạp hóa của bà Lê Thị M (là bà Năm của anh T), bị cáo H kêu con rể là anh T (chồng chị S) đi vào nhà kêu cha mẹ ruột của anh T là ông Lê Văn Đ và bà Nguyễn Thị D ra nói chuyện. Thấy sự việc căng thẳng nên bà M lên tiếng và xảy ra cãi vã với bị cáo H và chị S. Bà M cầm 01 đoạn cây lau nhà bằng kim loại màu trắng, chiều dài khoảng 70cm quơ qua lại về phía của bị cáo H. Lúc này bị cáo H dùng tay trái đỡ, tay phải cầm mũ bảo hiểm có trọng lượng 0,5kg đánh trúng vào vùng mặt bên trái của bà M làm cho bà M ngã xuống nền gạch bất tỉnh. Thấy bà M bị đánh nên em ruột của bà M là bà Lê Thị P chạy đến dùng tay tát một cái trúng vào mặt của chị S rồi cùng với một người phụ nữ tên C (không rõ họ tên, địa chỉ) xông vào quật nhau với bị cáo H, còn em ruột của anh T là Lê Văn N dùng mũ bảo hiểm đánh một cái trúng vào vùng vai của chị S. Sau đó sự việc được mọi người xung quanh can ngăn, bị cáo H cùng các con đi về nhà.

Bà M được đưa đến Bệnh viện đa khoa thành phố S điều trị thương tích đến ngày 19/9/2018 thì xuất viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 348/TgT ngày 18/10/2018 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế Đồng Tháp kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vết thương phần mềm đuôi mày trái.

- Chấn thương mặt gãy cung xương gò má trái, gãy xoang hàm trái cal

xương.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lê Thị M do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 19%.

3. Kết luận khác: Tổn thương phần mềm do vật tày gây nên.

Bà Lê Thị M yêu cầu bị cáo Lê Thị Hoàng H bồi thường thiệt hại tổng số tiền là 34.400.000 đồng.

Ông Hồng Phước T và anh Hồng Công M (là chồng và con của bà M) yêu cầu bị cáo H bồi thường chi phí đi lại, thu nhập thực tế bị mất trong thời gian chăm sóc, nuôi dưỡng bà M cho ông T là 1.600.000 đồng và anh M là 4.800.000 đồng.

Bị cáo H đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bà M, ông T và anh M. Bị cáo H đã bồi thường cho ông T số tiền 1.600.000 đồng, anh M số tiền 4.800.000 đồng, bà M số tiền 13.550.000 đồng; bà M, ông T và anh M đã nhận tiền bồi thường. Đối với tiền bù đắp tổn thất tinh thần là 20.850.000 đồng, bị cáo H chưa bồi thường cho bà M. Bà M có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 09/2019/HS-ST ngày 05/3/2019 của Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Đồng Tháp đã quyết định:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị Hoàng H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Hoàng H mức án 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về quyền và thời hạn kháng cáo của đương sự, quyền và nghĩa vụ của người được thi hành án, người phải thi hành án, thời hiệu thi hành án theo quy định của pháp luật.

Ngày 19/3/2019 bị cáo Lê Thị Hoàng H kháng cáo xin giảm hình phạt, cho bị cáo hưởng án treo và nộp số tiền 22.092.500 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố S, tỉnh Đồng Tháp theo biên lai số 002459 ngày 19/3/2019 để khắc phục hậu quả cho bị hại, nộp án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ

thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo H giữ nguyên kháng cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa: Sau khi Tòa án cấp sơ thẩm xét xử, bị cáo H có nộp số tiền 22.092.500 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố S để khắc phục hậu quả cho bị hại, nộp án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm như án sơ thẩm đã tuyên và đây là tình tiết mới tại Tòa án cấp phúc thẩm. Bị cáo bệnh tim, thể trạng kém, đây cũng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự. Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bản án sơ thẩm đã áp dụng, cùng các tình tiết mới, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại Tòa án cấp phúc thẩm, bị cáo đủ điều kiện hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo H, giảm hình phạt cho bị cáo H và cho bị cáo H hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Lê Thị Hoàng H phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Xét thấy mức án 01 năm 03 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo H là phù hợp. Bị cáo kháng cáo, sau khi kháng cáo ngày 19/3/2019 bị cáo H có nộp số tiền 22.092.500 đồng để bồi thường tổn thất tinh thần, nộp án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và đây là tình tiết mới được pháp luật quy định nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp. Việc bị cáo xin hưởng án treo, án sơ thẩm đã áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt liền kề là thỏa đáng nên yêu cầu kháng cáo của bị cáo là không có căn cứ. Do đó căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 356, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo H, giảm hình phạt cho bị cáo H từ 01 đến 03 tháng tù, sửa bản án sơ thẩm và không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo H.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Thị Hoàng H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai nhận tội của bị cáo H phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ sơ sở xác định vào ngày 03/9/2018 bị cáo Lê Thị Hoàng H có hành vi dùng một mũ bảo hiểm có trọng lượng 0,5kg là hung khí nguy hiểm đánh trúng vào vùng mặt bên trái của bà Lê Thị M gây chấn thương mặt, gãy cung xương gò má trái, gãy xoang hàm trái cal xương với tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà Lê Thị M do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 19%. Nên có đầy đủ cơ sở khẳng định bản án hình sự sơ thẩm số 09/2019/HS-ST ngày 05/3/2019 của Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Đồng Tháp đã xét xử bị cáo Lê Thị Hoàng H về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật. Bị cáo H là người thành niên, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện việc bị cáo H xem thường pháp luật. Do đó phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và có tác dụng phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Khi lượng hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường, khắc phục một phần hậu quả; nhân thân tốt; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là phù hợp. Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo H dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng cho bị cáo là có căn cứ. Xét thấy mức án 01 năm 03 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo H là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo H kháng cáo xin giảm hình phạt và có nộp số tiền 22.092.500 đồng theo biên lai số 002459 ngày 19/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố S, tỉnh Đồng Tháp để bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại số tiền 20.850.000 đồng và nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm. Sự việc bị cáo H nộp số tiền 20.850.000 đồng khắc phục hậu quả cho bị hại là tình tiết mới ở

cấp phúc thẩm nên xem xét giảm hình phạt cho bị cáo H là phù hợp với pháp luật.

Việc bị cáo H xin được hưởng án treo, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với bị cáo H là phù hợp, nên không chấp nhận kháng cáo cho bị cáo H hưởng án treo.

[4] Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo chưa phù hợp như đã phân tích trên nên không được chấp nhận.

[5] Hội đồng xét xử thống nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp, chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Lê Thị Hoàng H, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt, không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo H.

[6] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Do kháng cáo của bị cáo H được chấp nhận nên bị cáo H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 356, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Lê Thị Hoàng H.

Sửa bản án sơ thẩm.

Không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Lê Thị Hoàng H.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị Hoàng H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Hoàng H 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt.

Về án phí: Bị cáo Lê Thị Hoàng H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- TAND tối cao (Vụ GĐ-KT 1);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- VKSND Tỉnh;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- Trại tạm giam Công an Tỉnh;
- TAND-VKSND-CCTHADS tp. S;
- Cơ quan CSĐT Công an tp. S;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Bị cáo;
- Phòng GĐKTNV-THA;
-Lưu: VT, HS (Linh).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

**Nguyễn Thị Thúy Hằng**